

Số: 66 /BC-UBND

Quảng Ngãi, ngày 27 tháng 3 năm 2025

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện kiến nghị kiểm toán
báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2023

Kính gửi: Kiểm toán nhà nước khu vực III

Thực hiện nội dung Công văn số 244/KTNN-TH ngày 12/12/2024 của Kiểm toán nhà nước về việc gửi báo cáo kiểm toán; theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 358/STC-NS ngày 21/3/2025, UBND tỉnh Quảng Ngãi báo cáo như sau:

A. Công tác chỉ đạo thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước

UBND tỉnh Quảng Ngãi đã có văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện kiến nghị kiểm toán báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2023 tại Công văn số 411/UBND-KTTH ngày 21/01/2025.

B. Kết quả thực hiện

I. Xử lý tài chính: Tổng kinh phí kiến nghị là: 9.499.607.826 đồng, trong đó:

1. Về kiến nghị thu hồi thừa: Tổng kinh phí kiến nghị là 1.498.568.000 đồng (đã thực hiện: 1.498.568.000 đồng, đạt 100%).

(Chi tiết theo Phụ lục 01 đính kèm)

2. Về kiến nghị giảm dự toán, thanh toán năm sau: Tổng số kiến nghị là 229.222.000 đồng (đã thực hiện: 229.222.000 đồng, đạt 100%).

(Chi tiết theo Phụ lục 01 đính kèm)

3. Về kiến nghị khác: Tổng kinh phí kiến nghị là 7.771.817.826 đồng (chưa thực hiện).

(Chi tiết theo phụ lục 01 đính kèm)

II. Kiến nghị khác: Tổng kinh phí kiến nghị là 212.725.917.021 đồng (đã thực hiện: 212.725.917.021, đạt 100%).

(Chi tiết theo phụ lục 02 đính kèm)

III. Kiến nghị chấn chỉnh, rút kinh nghiệm trong công tác quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công

1. Kiến nghị “UBND tỉnh Quảng Ngãi chấn chỉnh rút kinh nghiệm

trong việc: (i) Chậm trễ trong việc phân bổ, giao dự toán kinh phí ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu từ dự toán đầu năm cho các đơn vị, địa phương cấp dưới thực hiện, chưa phù hợp quy định tại Điều 44 và khoản 2 Điều 50 Luật Ngân sách nhà nước; (ii) Chưa báo cáo đầy đủ tình hình sử dụng nguồn dự phòng ngân sách đến hết năm 2023 gửi Thường trực HĐND và báo cáo HĐND cùng cấp tại kỳ họp gần nhất theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 10 Luật Ngân sách nhà nước (nguồn dự phòng phân bổ, giao cho các đơn vị sử dụng nhưng chưa có báo cáo HĐND là 36.501 triệu đồng); (iii) Chưa báo cáo thường trực HĐND tỉnh quyết định phương án sử dụng nguồn tăng thu năm 2023 nhưng đã sử dụng để bù hụt thu 949.438 triệu đồng, chưa phù hợp quy định về thẩm quyền quyết định sử dụng nguồn tăng thu ngân sách tại khoản 2 Điều 59 Luật Ngân sách nhà nước”

Đã thực hiện: UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thực hiện chấn chỉnh rút kinh nghiệm tại Công văn số 1053/UBND-KTTH ngày 28/02/2025. Đồng thời, các đơn vị đã thực hiện chấn chỉnh rút kinh nghiệm, cụ thể như sau:

- Sở Dân tộc và Tôn giáo: Công văn số 59/SDTTG-CS ngày 07/3/2025 (kèm theo Công văn và biên bản chấn chỉnh).

- Sở Nông nghiệp và Môi trường: Công văn số 59/SNNMT-KHTC ngày 05/3/2025 (kèm theo Công văn và biên bản chấn chỉnh).

- Sở Tài chính: Biên bản chấn chỉnh rút kinh nghiệm ngày 27/02/2025 (có Biên bản kèm theo).

2. Kiến nghị chỉ đạo Sở Tài chính chấn chỉnh, rút kinh nghiệm trong việc:

- Thẩm định, tham mưu cho UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quyết định phân bổ, giao dự toán ngân sách: (i) Chưa thực hiện tiết kiệm thêm bình quân 10% chi thường xuyên ngân sách nhà nước so với dự toán năm 2022 của các cơ quan quản lý hành chính nhà nước, chưa tuân thủ hướng dẫn của Bộ Tài chính tại điểm b khoản 4 Điều 14 Thông tư số 47/2022/TT-BTC; (ii) Giữ lại dự toán đầu năm (dự toán chi sự nghiệp khoa học, công nghệ giữ lại 9.650 triệu đồng, dự toán còn lại đến cuối năm chưa phân bổ 6.671 triệu đồng) chưa phù hợp quy định tại Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước và chưa đảm bảo yêu cầu lập dự toán theo Điều 42 Luật Ngân sách nhà nước; giao dự toán chi sự nghiệp khoa học công nghệ thấp hơn mức dự toán trung ương giao, chưa phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 3 Thông tư số 78/2022/TT-BTC; (iii) Giao dự toán chi sự nghiệp giáo dục đào tạo cho Sở Giáo dục và Đào tạo quỹ lương bao gồm phụ cấp công vụ, phụ cấp đặc biệt không thuộc đối tượng được hưởng chế độ phụ cấp theo quy định; (iv) Giao dự toán chi sự nghiệp bảo vệ môi trường nhưng không phù hợp nhiệm vụ chi của lĩnh vực sự nghiệp bảo vệ môi trường quy định.

- Quản lý và điều hành thu, chi ngân sách: (i) Chưa kịp thời tham mưu

UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh nộp ngân sách nhà nước đối với các khoản nợ gốc, lãi thu hồi từ các khoản cho vay sau khi giải thể Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Quảng Ngãi; (ii) Tổng hợp báo cáo nguồn thực hiện cải cách tiền lương nhưng chưa xác định 35% nguồn thu từ việc cung cấp các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, y tế dự phòng và dịch vụ y tế khác của cơ sở y tế công lập để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định.

- Công tác kế toán, xử lý ngân sách cuối năm và quyết toán ngân sách:

(i) Nhập dự toán và quyết toán kinh phí ngân sách cấp của Trường Đại học Phạm Văn Đồng và Trường Cao đẳng Việt Nam - Hàn Quốc - Quảng Ngãi chưa phù hợp theo quy định về hệ thống mục lục ngân sách nhà nước (mã chương) tại Thông tư số 324/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; (ii) Tham mưu xử lý chi chuyển nguồn ngân sách năm 2023 sang năm 2024 chưa đầy đủ đối với nguồn thực hiện cải cách tiền lương 198.314 triệu đồng được trích từ 70% tăng thu dự toán HĐND tỉnh giao đầu năm so với dự toán Trung ương giao (còn lại tại kết dư ngân sách cấp tỉnh); (iii) Không thực hiện kiểm tra, đối chiếu với Kho bạc nhà nước Quảng Ngãi số liệu tạm ứng, ứng trước ngân sách địa phương đến hết năm 2023 theo quy định tại điểm 4.5 Mục I Công văn số 7290/KBNK-KTNN ngày 15/12/2023 của Kho bạc Nhà nước về việc hướng dẫn công tác khóa sổ kế toán niên độ 2023.

Đã thực hiện: Sở Tài chính đã tổ chức chấn chỉnh rút kinh nghiệm tại các Biên bản ngày 17/02/2025; 27/02/2025 (có Biên bản kèm theo).

3. Chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư chấn chỉnh, rút kinh nghiệm trong việc: Tham mưu phân bổ, giao kế hoạch vốn năm 2023: (i) Giao kế hoạch đầu tư công đầu năm chưa phân bổ chi tiết số vốn và danh mục dự án số tiền 1.481.742 triệu đồng; (ii) Bố trí vốn chưa theo thứ tự ưu tiên theo quy định tại điểm d khoản 4 Điều 51 Luật Đầu tư công 2019 (có 10 dự án dự kiến hoàn thành trong năm 2023 nhưng chưa được bố trí vốn hoặc bố trí chưa đủ vốn, thiếu 528.328 triệu đồng); (iii) Bố trí vốn đối ứng cho 11 dự án sử dụng vốn ngân sách trung ương chưa đảm bảo mức vốn theo tỷ lệ giữa vốn ngân sách trung ương và ngân sách địa phương với số vốn đối ứng còn thiếu 562.960 triệu đồng; (iv) Bố trí vốn cho 07 dự án 127.774 triệu đồng nhưng chưa căn cứ nhu cầu thực tế của từng dự án dẫn đến phải điều chỉnh, bổ sung cho các dự án khác làm giảm hiệu quả sử dụng vốn đầu tư; Tham mưu kế hoạch đầu tư công trung hạn điều chỉnh, bổ sung giai đoạn 2021 - 2025 bố trí thiếu 528.146 triệu đồng so với tổng mức đầu tư được duyệt của 12 dự án (nguồn vốn ngân sách tỉnh), chưa đảm bảo nhu cầu vốn để thực hiện theo tiến độ dự án đã phê duyệt.

Đã thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư (nay là Sở Tài chính) đã tổ chức chấn chỉnh rút kinh nghiệm tại Biên bản ngày 24/01/2025 và ngày 17/02/2025 (kèm theo Công văn và biên bản chấn chỉnh)

4. Chỉ đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố chấn chỉnh, rút kinh nghiệm trong việc:

a) Bổ trí thiếu hoặc không bổ trí kế hoạch vốn để thực hiện Chương trình MTQG Xây dựng nông thôn mới (thiếu 20.575 triệu đồng¹), chưa tuân thủ quy định tại Quyết định số 1456/QĐ-UBND ngày 16/12/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

Đã thực hiện:

- UBND huyện Sơn Tịnh, số tiền 5.967 triệu đồng: Đã thực hiện kiểm điểm, có hồ sơ kèm theo.

- UBND huyện Sơn Hà, số tiền 7.345 triệu đồng: Đã thực hiện chấn chỉnh rút kinh nghiệm, có hồ sơ kèm theo.

- UBND huyện Trà Bồng, số tiền 7.262 triệu đồng: Đã thực hiện chấn chỉnh rút kinh nghiệm, có hồ sơ kèm theo.

b) Đề phát sinh nợ xây dựng cơ bản trong năm 2023 số tiền 18.225 triệu đồng (huyện Bình Sơn, Sơn Tịnh, Minh Long, Sơn Hà, Lý Sơn).

Đã thực hiện: UBND các huyện Bình Sơn, Sơn Tịnh, Minh Long, Sơn Hà, Lý Sơn đã thực hiện chấn chỉnh rút kinh nghiệm, có các biên bản kèm theo

c) Chưa thực hiện tiết kiệm thêm bình quân 10% chi thường xuyên ngân sách nhà nước so với dự toán năm 2022 của các cơ quan quản lý hành chính nhà nước theo hướng dẫn của Bộ trưởng Bộ Tài chính tại Thông tư số 47/2022/TT-BTC (12/13 huyện, ngoại trừ thành phố Quảng Ngãi).

Đã thực hiện: UBND các huyện Bình Sơn, Sơn Tịnh, Minh Long, Sơn Hà, Lý Sơn, Nghĩa Hành, Trà Bồng, Tư Nghĩa, Ba Tơ, Mộ Đức, thị xã Đức Phổ đã thực hiện chấn chỉnh rút kinh nghiệm (có các biên bản kèm theo).

d) Chi chuyển nguồn vốn đầu tư thiếu khoản tạm ứng theo chế độ (huyện Lý Sơn 1.811 triệu đồng) được phép chi chuyển nguồn sang năm sau theo quy định; Chi chuyển nguồn thực hiện cải cách tiền lương sai mục lục ngân sách nhà nước quy định (chi tiết các đơn vị tại Phụ biểu số 02/BCKT-NSDP).

Đã thực hiện: UBND huyện Lý Sơn đã chấn chỉnh rút kinh nghiệm và đã bổ sung chuyển nguồn 1.811 triệu đồng (có báo cáo và chứng từ kèm theo).

đ) Lập và gửi Báo cáo quyết toán vốn đầu tư niên độ năm 2023 cho cơ quan tài chính chậm theo quy định (trước ngày 01/5) tại quyết định số 173/QĐ-UBND ngày 28/02/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi (huyện Sơn Tịnh, Sơn Tây, Ba Tơ).

Đã thực hiện: UBND huyện Sơn Tịnh, Sơn Tây và Ba Tơ đã chấn chỉnh rút kinh nghiệm (có báo cáo và biên bản kèm theo).

5. Chỉ đạo Cục Thuế tỉnh chấn chỉnh, rút kinh nghiệm trong việc: (i) Lập và giao dự toán thu nội địa chưa tuân thủ đầy đủ các hướng dẫn hàng năm của Bộ Tài chính và Tổng cục Thuế; (ii) Việc quản lý, đôn đốc và thu hồi nợ

thuế chưa đảm bảo các chỉ tiêu nợ thuế được Tổng cục Thuế giao; (iii) Công tác cưỡng chế nợ thuế chưa đầy đủ, kịp thời theo quy định của Luật quản lý thuế; (iv) Khoanh nợ tiền thuế không đảm bảo hồ sơ theo quy định (*tại Chi cục thuế khu vực Tư Nghĩa - Mộ Đức*); (v) Hạch toán sai niên độ (thuế TNCN), chậm điều chỉnh số liệu quyết toán theo quy định (sau ngày 01/10) tại văn bản số 1280/TCT-KK ngày 28/03/2024 của Tổng cục Thuế về việc hướng dẫn rà soát, lập báo cáo và đối chiếu số liệu phục vụ công tác quyết thu ngân sách nhà nước niên độ 2023.

Đã thực hiện: Cục Thuế tỉnh (nay là Chi cục thuế Khu vực XII) đã ban hành Công văn số 346/CTQNG-NVDTTPC ngày 05/02/2025 chỉ đạo các bộ phận phụ trách công tác Kế khai và kế toán thuế, Dự toán thu thuế và Quản lý nợ thuế nghiêm túc chấn chỉnh, rút kinh nghiệm trong các công tác: Quản lý và cưỡng chế nợ thuế, khoanh nợ thuế, lập dự toán thu, kê khai kế toán thuế, tránh các trường hợp dễ xảy ra sai sót như Kiểm toán đã nêu tại Báo cáo kiểm toán Báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2023.

6. Chỉ đạo Cục Hải quan chấn chỉnh, rút kinh nghiệm trong việc: (i) Lập dự toán thu thuế hoạt động xuất nhập khẩu chưa tuân thủ đầy đủ các hướng dẫn hàng năm của Bộ Tài chính; (ii) Việc quản lý, đơn đốc và thu hồi nợ thuế chưa đảm bảo các chỉ tiêu nợ thuế được Tổng cục Hải quan giao; (iii) Công tác cưỡng chế nợ thuế chưa kịp thời theo quy định của Luật quản lý thuế (có hồ sơ kèm theo).

Đã thực hiện: Lãnh đạo Cục (thuộc Chi cục Hải quan khu vực XII) đã chỉ đạo và yêu cầu các đơn vị thuộc và trực thuộc nghiêm túc chấn chỉnh, rút kinh nghiệm trong việc lập dự toán thu thuế hoạt động xuất nhập khẩu tuân theo đúng quy định hướng dẫn hàng năm của Bộ Tài chính; tăng cường công tác quản lý, đơn đốc và thu hồi nợ thuế theo các chỉ tiêu nợ thuế được Tổng cục Hải quan giao; áp dụng kịp thời các biện pháp cưỡng chế nợ thuế theo quy định của Luật Quản lý thuế (chi tiết tại các biên bản họp chấn chỉnh gửi kèm).

7. Chỉ đạo các cơ quan quản lý hành chính cấp tỉnh chấn chỉnh, rút kinh nghiệm trong việc: Lập dự toán chi ngân sách năm 2023 chưa thực hiện tiết kiệm thêm bình quân 10% chi thường xuyên ngân sách nhà nước so với dự toán năm 2022, chưa tuân thủ hướng dẫn của Bộ trưởng Bộ Tài chính tại Thông tư số 47/2022/TT-BTC ngày 29/7/2022.

Đã thực hiện: UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan quản lý hành chính cấp tỉnh chấn chỉnh, rút kinh nghiệm tại Công văn số 411/UBND-KTTH ngày 21/01/2025 (có văn bản và báo cáo của các cơ quan kèm theo).

8. Chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo chấn chỉnh rút kinh nghiệm trong việc: Lập dự toán quỹ lương bao gồm phụ cấp công vụ, phụ cấp đặc biệt 229 triệu đồng (tại Trường THPT Nguyễn Công Phương), không thuộc đối tượng được hưởng chế độ phụ cấp theo quy định.

Đã thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo đã thực hiện (có tài liệu minh chứng kèm theo).

9. Kiến nghị UBND tỉnh tổ chức thực hiện các kiến nghị kiểm toán

a) Chỉ đạo Sở Tài chính:

(i) Thực hiện rà soát, thông báo kết quả xác định lại nguồn cải cách tiền lương năm 2023 của các huyện trên cơ sở ý kiến của Bộ Tài chính về nguồn và nhu cầu kinh phí thực hiện cải cách tiền lương năm 2023 của tỉnh Quảng Ngãi tại Công văn số 11188/BTC-NSNN ngày 18/10/2024.

Đã thực hiện: Sở Tài chính đã thực hiện rà soát, và thông báo kết quả xác định nguồn cải cách tiền lương năm 2023 của các huyện: UBND huyện Sơn Tịnh, Mộ Đức, Ba Tơ, thị xã Đức Phổ và thành phố Quảng Ngãi (có các thông báo kèm theo).

(ii) Chủ trì rà soát, xử lý thu hồi các khoản tạm ứng ngân sách tỉnh 1.877 triệu đồng (huyện Sơn Tây 1.834 triệu đồng; huyện Minh Long 43 triệu đồng), Sở Tài chính theo dõi không có số dư tạm ứng nhưng còn hạch toán trên hệ thống Tabmis.

- **Đã thực hiện:** UBND huyện Minh Long đã nộp trả 43 triệu đồng theo phiếu điều chỉnh ngày 17/12/2024.

- **Đang thực hiện:** UBND huyện Sơn Tây đã chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch phối hợp với Kho bạc Nhà nước Sơn Tây rà soát, xử lý thu hồi các khoản tạm ứng theo đúng quy định. Tuy nhiên, do các khoản tạm ứng này phát sinh từ nhiều năm trước (từ năm 2011 kéo dài đến nay), việc xử lý mất khá nhiều thời gian. UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo UBND huyện phối hợp với Kho bạc Nhà nước Sơn Tây thu hồi các khoản tạm ứng theo quy định.

(iii) Chủ trì rà soát, hạch toán thu hồi các khoản tạm ứng, ứng trước ngân sách trung ương chưa thu hồi, đã được Bộ Tài chính đã có ý kiến tại Công văn số 10902/BTC-NSNN ngày 09/10/2023.

Đang thực hiện:

Đối với số vốn ứng trước 118,616 tỷ đồng, UBND tỉnh đã bố trí thu hồi tại các Quyết định: Số 2321/QĐ-UBND ngày 17/12/2018 là 22,167 tỷ đồng; số 1422/QĐ-UBND ngày 30/9/2019 là 35,806 tỷ đồng; số 1562/QĐ-UBND ngày 25/10/2019 là 10,8 tỷ đồng; số 20/QĐ-UBND ngày 15/10/2021 là 50 tỷ đồng. Các khoản kinh phí trên đã thực hiện hạch toán thực thu thực chi và quyết toán trong năm 2018, 2019 và năm 2021. Như vậy, Tỉnh đã thực hiện xong công tác thu hồi ứng trước vốn ngân sách trung ương với các cơ quan, đơn vị, địa phương, hiện nay còn thiếu thông báo của Bộ Tài chính. Ngày 16/01/2025, Sở Tài chính có Công văn số 161/STC-NS đề nghị Kho bạc nhà nước Quảng Ngãi thu hồi ứng; Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi đã phản hồi tại Công văn số 59/KBQN-KTNN ngày 14/02/2025, theo đó Kho bạc nhà nước chưa nhận được phiếu điều chỉnh số liệu ngân sách của Sở Tài chính Quảng

Ngãi nên chưa đủ điều kiện hạch toán hoàn ứng ngân sách trung ương. Sở Tài chính tiếp tục tham mưu cấp thẩm quyền bố trí dự toán để đủ cơ sở hoàn ứng.

b) Chỉ đạo Cục Thuế tỉnh: (i) Tăng cường công tác quản lý nợ thuế và thực hiện đầy đủ, kịp thời, hữu hiệu các biện pháp cưỡng chế nợ thuế theo quy định của Luật Quản lý Thuế và quy trình được Tổng cục Thuế ban hành để đảm bảo chỉ tiêu thu hồi nợ thuế Tổng cục Thuế giao.

Đã thực hiện: Ngày 12/02/2025, Phòng Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế đã tổ chức cuộc họp kiểm điểm rút kinh nghiệm trong công tác quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế theo kiến nghị của Kiểm toán nhà nước. Qua đó, chấn chỉnh, rút kinh nghiệm trong việc quản lý nợ thuế, thực hiện nghiêm công tác đôn đốc thu nợ và cưỡng chế kịp thời để thu tiền thuế nợ vào ngân sách nhà nước, đảm bảo chỉ tiêu thu hồi nợ do Tổng cục Thuế (nay là Cục Thuế) giao (có hồ sơ kèm theo).

(ii) Hủy Quyết định khoan nợ đối với các trường hợp khoan nợ hồ sơ theo chưa đảm theo quy định tại Chi cục thuế khu vực Tư Nghĩa - Mộ Đức, số tiền 601 triệu đồng, đồng thời chỉ đạo các Chi cục thuế tổ chức rà soát và xử lý đối với các sai sót tương tự.

Đã thực hiện:

- Quyết định hủy khoan nợ số 16/QĐ-CCTKV ngày 11/02/2025 của Chi cục thuế khu vực Tư Nghĩa - Mộ Đức.

- Đã ban hành Công văn số 1503/CTQNG-QLN ngày 07/4/2023 của Cục Thuế tỉnh về việc hủy xóa tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp theo Nghị quyết 94/2019/QH14.

(iii) Có giải pháp điều chỉnh số liệu chênh lệch trên TK 139-Tài khoản khoan nợ phù hợp với số liệu theo dõi của phòng Quản lý nợ.

Đã thực hiện: Tại cuộc họp ngày 12/02/2025, Phòng Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế đã đề xuất giải pháp điều chỉnh số liệu chênh lệch TK 139 - Tài khoản khoan nợ phù hợp với số liệu theo dõi của phòng Quản lý nợ. Yêu cầu cán bộ công chức xử lý nhập dữ liệu kịp thời, chính xác vào hệ thống dữ liệu TMS để sổ kế toán thuế phản ánh kịp thời số liệu thực tế phát sinh.

Theo đó, phát sinh bên có tài khoản TK 139 Chênh lệch là: 3.749.631.852 đồng, kết quả xử lý như sau:

- Chênh lệch dữ liệu nhập do phát sinh tiền sử thuế phi nông nghiệp, tiền chậm nộp do Chi cục Thuế quản lý nên Văn Phòng Cục không nhập dữ liệu này 2.777.905 đồng (dữ liệu đã được Chi cục Thuế quản lý nhập);

- Công ty TNHH sản xuất thương mại Thanh Hoa, mã số thuế 4300469336 đã được khoan nợ theo Nghị quyết 94/2019/QH14 số tiền khoan 100.534.945 đồng theo Quyết định khoan số 1551/QĐ-CT ngày 30/10/2020. Ngày 07/3/2022, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định 191/QĐ-UBND về việc hủy bỏ Quyết định số 185/QĐ-UBND ngày 12/4/2016 của

UBND tỉnh, nguyên nhân hủy Quyết định do cơ quan có thẩm quyền sau khi rà soát đã phát hiện Công ty bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh. Vì vậy, ngày 17/3/2022, Phòng Hộ kinh doanh tham mưu lãnh đạo Cục ban hành hủy bỏ Thông báo nộp tiền thuê đất của Công ty, nên trên hệ thống ghi nhận nghĩa vụ tiền thuê đất của Công ty TNHH sản xuất thương mại Thanh Hoa là 0 đồng.

Sau khi rà soát, đối chiếu thấy số liệu khoanh thay đổi, ngày 23/8/2023 Cục Thuế ban hành Quyết định số 1468/QĐ-CTQNG hủy khoanh nợ của Công ty TNHH sản xuất thương mại Thanh Hoa. Ngày 23/8/2023, Phòng Quản lý nợ nhập Quyết định hủy khoanh nợ số tiền 100.534.945 đồng nhưng số liệu nghĩa vụ của người nộp thuế trên hệ thống Quản lý thuế tập trung (TMS) bằng không, nên không ghi nhận số giảm phát sinh có TK 139 số tiền 100.534.945 đồng.

- Năm 2023, theo nâng cấp ứng dụng cho phép chỉnh sửa Quyết định khoanh nợ đã nhập chưa đúng số tiền ban hành trên quyết định. Ngày 31/12/2023, Phòng Quản lý nợ đã hủy thao tác nhập quyết định 1457/QĐ-CTQNG ngày 29/11/2021 khoanh nợ của Công ty cổ phần bê tông ly tâm Dung Quất nên hệ thống TMS ghi nhận Có TK 139 số tiền 3.852.944.702 đồng, nhưng thực tế không phát sinh quyết định Hủy khoanh nợ.

Đến ngày 11/01/2024 đã nhập lại đúng số liệu hủy khoanh tại Quyết định số 1457/QĐ-CTQNG ngày 29/11/2021 vào hệ thống TMS với số tiền 3.785.059.033 đồng.

Giải pháp: Trên cơ sở chức năng nhiệm vụ được giao trên hệ thống quản lý thuế (TMS) bộ phận Kế khai và kế toán thuế chủ trì phối hợp với bộ phận Quản lý nợ rà soát đối chiếu số liệu phát sinh tăng, giảm trên tài khoản 139 khoanh nợ và tài khoản 819 xóa nợ, kịp thời điều chỉnh những sai sót ngay trong tháng.

c) Chỉ đạo Kho bạc nhà nước Quảng Ngãi: Tiếp tục đôn đốc, thu hồi tạm ứng theo chế độ quá hạn theo quy định tại khoản 6 Điều 10 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP của Chính phủ, nhất là các dự án có số dư tạm ứng kéo dài qua nhiều năm.

Đã thực hiện: UBND tỉnh đã chỉ đạo Kho bạc nhà nước Quảng Ngãi (nay là Kho bạc nhà nước khu vực XII) tiếp tục đôn đốc, thu hồi tạm ứng theo chế độ quá hạn tại Công văn số 411/UBND-KTTH ngày 21/01/2025 (có văn bản kèm theo).

d) Chỉ đạo UBND các huyện: Thực hiện bố trí hoàn trả nguồn cải cách tiền lương năm 2023 còn thiếu so với Thông báo thẩm định quyết toán ngân sách huyện năm 2023 của Sở Tài chính (TP Quảng Ngãi; huyện Ba Tơ; huyện Lý Sơn; huyện Mộ Đức).

- **Đã thực hiện:** UBND huyện Ba Tơ, Mộ Đức, thành phố Quảng Ngãi: Trên cơ sở ý kiến của Bộ Tài chính về nguồn và nhu cầu kinh phí thực hiện cải

cách tiền lương năm 2023 của tỉnh Quảng Ngãi tại Công văn số 11188/BTC-NSNN ngày 18/10/2024 và Thông báo xác định lại nguồn cải cách tiền lương của Sở Tài chính (Thông báo: Số 4427/STC-NS ngày 18/12/2024, số 4411/STC-NS ngày 18/12/2024, số 4409/STC-NS ngày 17/12/2024 và số 4412/STC-NS ngày 18/12/2024) thì UBND huyện Ba Tơ, Mộ Đức, thành phố Quảng Ngãi đã bố trí đủ nguồn cải cách tiền lương năm 2023.

- **Đang thực hiện:** UBND huyện Lý Sơn đã bố trí 3.729,124 triệu đồng bổ sung vào nguồn cải cách tiền lương năm 2023, vậy tổng đã bố trí 14.390,4 triệu đồng, còn lại 32.070,3 triệu đồng đang tiếp tục thực hiện.

2. Đối với HĐND tỉnh Quảng Ngãi

- Đề nghị HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện kết luận, kiến nghị của Kiểm toán nhà nước theo quy định tại khoản 8 Điều 65 Luật ngân sách nhà nước, Điều 66 Luật Kiểm toán nhà nước.

- Xem xét các kết luận, kiến nghị của Kiểm toán nhà nước khi phê chuẩn Báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2023.

Đã thực hiện: HĐND tỉnh đã thực hiện (có báo cáo kèm theo).

UBND tỉnh Quảng Ngãi kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Kiểm toán nhà nước KV III;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tài chính;
- VPUB: CVP, PCVP, các P.Ch/môn;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu VT, KTTHbao147.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Phiên

THUYẾT MINH KIẾN NGHỊ THU HỒI VÀ GIẢM CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023
(Kèm theo Báo cáo số **66** /BC-UBND ngày **27** /3/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Phụ lục số 01

Đơn vị tính: Đồng

STT	Đơn vị, chi tiêu, nội dung kiến nghị	Số tiền	Kết quả thực hiện	Tỷ lệ hoàn thành	Còn lại chưa thực hiện	Chứng từ thực hiện
1	2	3				5
	TỔNG CỘNG	9.499.607.826	1.727.790.000	18,2%	7.771.817.826	
I	Các khoản chi sai chế độ					-
II	Cho vay tạm ứng sai quy định phải thu hồi					-
III	Kinh phí thừa hết nhiệm vụ chi	1.498.568.000	1.498.568.000	100,0%	-	
1	Nộp trả NS tỉnh	1.498.568.000	1.498.568.000	100,0%	-	
1.1	Huyện Ba Tơ	1.139.347.000	1.139.347.000		-	Chứng từ số 10/2024 ngày 10/02/2025
1.2	Huyện Nghĩa Hành	28.221.000	28.221.000		-	Chứng từ số 05/2025 ngày 11/03/2025
1.3	Huyện Sơn Tây	331.000.000	331.000.000		-	Chứng từ số 10/2024 ngày 27/02/2025
IV	Các khoản phải giảm dự toán, giảm thanh toán năm sau	229.222.000	229.222.000	100,0%	-	
1	Sở Giáo dục và Đào tạo	229.222.000	229.222.000		-	Quyết định số 110/QĐ-SGDDT ngày 11/02/2025 và phiếu tapmis
VI	Các khoản phải nộp khác	7.771.817.826	-	0,0%	7.771.817.826	
1	Sở Tài chính	7.771.817.826			7.771.817.826	Sở Tài chính đang thực hiện, dự kiến hoàn thành trong tháng 3/2025

TỜNG HỢP KIẾN NGHỊ KHÁC
TẠI TỈNH QUẢNG NGÃI

(Kèm theo Báo cáo số 66/BGĐUBND ngày 27/3/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Đơn vị tính: Đồng

STT	Đơn vị, nội dung kiến nghị	Số tiền	Kết quả thực hiện	Tỷ lệ hoàn thành	Còn lại chưa thực hiện	Chứng từ
1	2	3	4	5	6	5
1	Kiểm toán tổng hợp tại Sở Tài chính	212.725.917.021	212.725.917.021	100%	-	Chứng từ số 12/2024 ngày 17/10/2024
1.1	Tăng nguồn CCTL	14.411.917.021	14.411.917.021			Công văn số 6237/UBND-KTTH ngày 15/11/2024
1.2	Tăng chi chuyển nguồn NS cấp tỉnh (đồng thời giảm kết dư NS cấp tỉnh)	198.314.000.000	198.314.000.000			